

Bản án số: 85/2025/DS-ST.

Ngày: 23/6/2025.

V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Xuân Mai.

2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 809/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 214/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 126/2025/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Quang Quốc D

Địa chỉ: Khu phố trung tâm, Phường X, Thành phố K, Tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ làm việc: Số A Đường B, Phường S, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

Bị đơn: Ông Trần Minh K

Địa chỉ: Số X1 Đường B, Phường S, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/11/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Hoàng Quang Quốc D trình bày như sau:

Vào lúc 18h30 ngày 13/06/2020, do công trình xây dựng của công ty ông làm việc (Công ty H, địa chỉ: Số A Đường B, Phường S, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh) để chảy nước thấm sang nhà anh Trần Minh K (SN: 1988, chỗ ở: Số X1 Đường B, Phường S, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh) nên anh K có gọi tôi (Hoàng Quang Quốc D, đang làm bảo vệ công ty H tại Số A Đường B, Phường S, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh) sang nhà để nói chuyện. Trong lúc nói chuyện, anh K đã dùng tay đánh vào mặt tôi 1 cái, nhưng không gây thương tích và dùng chân đá trúng vào hạ bộ của tôi. Sau đó, tôi thấy đau tinh hoàn nên đến

bệnh viện Đ khám và bệnh viện xác định tôi bị "Chấn thương vỡ tinh hoàn" phải tiến hành mổ cấp cứu.

Vừa qua, ông có làm đơn tố giác lên Công an Phường S trình báo và đã nhận được thông báo của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận H, Quyết định: Không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên do kết quả giám định pháp y về thương tích là 09%(chín phần trăm) chưa đủ cấu thành tội phạm "Cố ý gây thương tích" quy định tại điều 134 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Cho nên, ông làm đơn này, yêu cầu bị đơn phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra theo quy định pháp luật, gồm những yêu cầu bồi thường sau đây:

- Chi phí tiền nằm viện có chứng từ: 4.362.666 đồng
- Chi phí thăm định trung tâm pháp y có chứng từ: 3.648.500 đồng
- Chi phí thay băng hàng ngày: 7 ngày x 30.000đ = 210.000 đồng
- Chi phí đi lại để tái khám + tiền thuốc và cắt chỉ: 2.500.000
- Chi phí nghỉ điều trị bệnh 2 tháng là tháng 7 và tháng 8 năm 2020 (Lương gần nhất trước khi xảy ra sự việc trên, lương tháng 5): $10.532.713 \times 2 = 21.065.426$ đồng;
- Chi phí người thân chăm sóc 1 tháng (Vợ: Mai Thị Thanh T chăm sóc thời gian tôi điều trị): 7.500.000 đồng;
- Bồi thường 9% thương tật vĩnh viễn 1,5 tháng lương: $10.532.713 \times 1.5 = 15.799.069$ đồng;
- Chi phí bù đắp tổn thất tinh thần: 5.000.000 đồng;

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường: 60.085.661 đồng.

Bị đơn ông Trần Minh K đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo qui định của pháp luật, nhưng vẫn không có mặt theo triệu tập nên Tòa án không ghi nhận được lời khai của của các ông K.

Tại phiên Tòa:

- Nguyên đơn ông Hoàng Quang Quốc D trình bày: Ông xin thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể như sau;

1. Ông xin rút các yêu cầu khởi kiện sau: Chi phí thay băng hàng ngày: 7 ngày x 30.000 đồng = 210.000 đồng; Chi phí đi lại để tái khám + tiền thuốc và cắt chỉ: 2.500.000 đồng; Chi phí người thân chăm sóc 1 tháng (Vợ: Mai Thị Thanh T chăm sóc thời gian tôi điều trị): 7.500.000 đồng và yêu cầu Bồi thường 9% thương tật vĩnh viễn 1,5 tháng lương: $10.532.713 \times 1.5 = 15.799.069$ đồng;

2. Ông xin thay đổi đối với yêu cầu buộc bị đơn phải bồi thường chi phí nghỉ điều trị bệnh 2 tháng là tháng 7 và tháng 8 năm 2020 (Lương gần nhất trước khi xảy ra sự việc trên, lương tháng 5): $10.532.713 \times 2 = 21.065.426$ đồng; cụ thể

Yêu cầu buộc bị đơn phải bồi thường - Chi phí nghỉ điều trị bệnh 2 tháng là tháng 7 và tháng 8 năm 2020 (Lương gần nhất trước khi xảy ra sự việc trên, lương tháng 5): $5.500.000 \times 2 = 11.000.000$ đồng

3. Ông vẫn giữ nguyên đối với các yêu cầu khởi kiện sau: Chi phí tiền nằm viện: 4.362.666 đồng; Chi phí thăm định trung tâm pháp y: 3.648.500 đồng và Chi phí bù đắp tổn thất tinh thần: 5.000.000 đồng. Tổng số tiền ông yêu cầu bị đơn phải bồi thường là 24.011.166 đồng. Yêu cầu trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật

- Bị đơn ông Trần Minh K vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận H phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thủ tục tố tụng, quan hệ tranh chấp: Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Hoàng Quang Quốc D khởi kiện ông Trần Minh K bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe được quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền: Xét bị đơn ông K cư trú tại Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt: Ông Trần Minh K đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận H tiến hành xét xử vắng ông K.

[3] Xét tại phiên tòa hôm nay Nguyên đơn Ông Hoàng Quang Quốc D xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Đối với yêu cầu buộc bị đơn phải bồi thường - Chi phí nghỉ điều trị bệnh 2 tháng là tháng 7 và tháng 8 năm 2020 (Lương gần nhất trước khi xảy ra sự việc trên, lương tháng 5): $10.532.713 \times 2 = 21.065.426$ đồng; nay ông thay đổi yêu cầu buộc bị đơn phải bồi thường - Chi phí nghỉ điều trị bệnh 2 tháng là tháng 7 và tháng 8 năm 2020 (Lương gần nhất trước khi xảy ra sự việc trên, lương tháng 5): $5.500.000 \times 2 = 11.000.000$ đồng.

Và ông D xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể, rút yêu cầu buộc ông bị đơn phải bồi thường chi phí thay bằng hàng ngày: 7 ngày $\times 30.000^d = 210.000$ đồng; Chi phí đi lại để tái khám + tiền thuốc và cắt chỉ: 2.500.000; Chi

phí người thân chăm sóc 1 tháng: 7.500.000 đồng và yêu cầu bồi thường 9% thương tật vĩnh viễn 1,5 tháng lương: $10.532.713 \times 1,5 = 15.799.069$ đồng. Xét yêu cầu thay đổi một phần và rút một phần yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn là tự nguyện và không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu được quy tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[4] Về các yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông K bồi thường thiệt hại tổng số tiền 24.011.166 đồng, trong đó bao gồm: chi phí tiền nằm viện: 4.362.666 đồng; chi phí giám định trung tâm pháp y: 3.648.500 đồng; chi phí nghỉ điều trị bệnh 2 tháng là tháng 7 và tháng 8 năm 2020 (Lương gần nhất trước khi xảy ra sự việc trên, lương tháng 5): 11.000.000 đồng; và chi phí bù đắp tổn thất tinh thần: 5.000.000 đồng; yêu cầu trả 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật thì Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ lời khai của nguyên đơn ông D và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như sau: Vào lúc 18h30 ngày 13/06/2020, do công trình xây dựng của công ty ông làm việc (Công ty H, địa chỉ: Số A Đường B, Phường S, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hồ Chí Minh) để chảy nước thấm sang nhà anh Trần Minh Ki (SN: 1988, chỗ ở: Số X1 Đường B, Phường S, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh) nên anh K có gọi tôi (Hoàng Quang Quốc D, đang làm bảo vệ công ty H tại số Số A Đường B, Phường S, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh) sang nhà để nói chuyện. Trong lúc nói chuyện, anh K đã dùng tay đánh vào mặt ông, nhưng không gây thương tích và dùng chân đá trúng vào hạ bộ của ông. Sau đó, ông thấy đau tinh hoàn nên đến bệnh viện Đ khám và bệnh viện xác định ông bị "Chấn thương vỡ tinh hoàn" phải tiến hành mổ cấp cứu. Sau đó ông có làm đơn tố giác lên Công an Phường S trình báo vụ việc.

Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Đ kết luận “vỡ tinh hoàn phải do chấn thương”

Căn cứ nội dung của Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 195/QĐ -CQCSĐT – ĐTTH ngày 17/8/2020 của cơ quan điều tra công an Quận H thể hiện “*cơ quan điều tra công an Quận H đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên, do đối tượng Trần Minh K đã có hành vi dùng chân gây thương tích cho anh Hoàng Quang Quốc D; kết luận giám định pháp y thương tật là 9%, chưa đủ cấu thành tội phạm “Cố ý gây thương tích” quy định tại điều 134 Bộ Luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017*”.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy các tình tiết này là sự thật và không cần phải chứng minh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 33 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về quyền sống, quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, thân thể như sau: “1. Cá nhân có quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, thân thể, quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe. Không ai bị tước đoạt tính mạng trái luật.”, và tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại như sau: “1. Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác”.

[4.1] Đối với yêu cầu tòa án buộc bị đơn phải trả chi phí tiền nằm viện: 4.362.666 đồng

; chi phí giám định trung tâm pháp y: 3.648.500 đồng; chi phí nghỉ điều trị bệnh 2 tháng là tháng 7 và tháng 8 năm 2020 (Lương gần nhất trước khi xảy ra sự việc trên, lương tháng 5): 11.000.000 đồng; và chi phí bù đắp tổn thất tinh thần: 5.000.000 đồng; yêu cầu trả 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật thì Hội đồng xét xử xét thấy:

Chi phí đi lại để tái khám + tiền thuốc và cắt chỉ: 2.500.000; Chi phí nghỉ điều trị bệnh 2 tháng là tháng 7 và tháng 8 năm 2020 (Lương gần nhất trước khi xảy ra sự việc trên, lương tháng 5): $10.532.713 \times 2 = 21.065.426$ đồng; Chi phí người thân chăm sóc 1 tháng (Vợ: Mai Thị Thanh T chăm sóc thời gian tôi điều trị): 7.500.000 đồng; Bồi thường 9% thương tật vĩnh viễn 1,5 tháng lương: $10.532.713 \times 1.5 = 15.799.069$ đồng HĐXX xét thấy.

Căn cứ tại khoản 1, khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về nghĩa vụ chứng minh như sau: “ 1. *Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp, trừ các trường hợp sau đây.....; 4. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.*” thì nghĩa vụ chứng minh thuộc về nguyên đơn ông Dũng. Do ông Dũng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh các khoản thiệt hại nêu trên nên không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và Lệ phí và điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Nguyên đơn ông D phải chịu án phí số tiền đồng đối với yêu cầu không được chấp nhận số tiền, Bị đơn phải chịu án phí trên các yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 5, khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 41, khoản 1, khoản 4 Điều 91, khoản 1 Điều 147, Điều 196, Điều 208, Điều 210, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 2 Điều 229 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 33 và khoản Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Luật Phí và lệ phí và điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hoàng Quang Quốc D buộc ông Trần Minh K phải bồi thường thiệt hại tổng số tiền đồng gồm các khoản sau:

Tiền viện phí số tiền 2.207.000 đồng, chi phí thuê người chăm sóc 03 ngày trong thời gian nằm viện số tiền 900.000 đồng, 18 ngày nghỉ làm việc sau khi nằm viện số tiền 1.440.000 đồng, chi phí tiền xe, tiền cơm, sữa và sao chụp tài liệu nộp cho bệnh viện số tiền 909.000 đồng.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu kk của nguyên đơn đối với các yêu cầu

.....
.....
.....

Việc trả tiền được thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

Nguyên đơn ông D phải chịu án phí là

Bị đơn ông K phải chịu.....

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn ông K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 3;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

